

## ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC TƯ DUY PHẢN BIỆN CHO SINH VIÊN MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

ThS. LÊ THỊ XUÂN SANG<sup>(\*)</sup>

Ngày nhận bài: 14/5/2023

Ngày thẩm định: 22/5/2023

Ngày duyệt đăng: 20/6/2023

**Tóm tắt:** Mục tiêu của giáo dục tư duy phản biện ở các trường đại học là tạo ra thế hệ sinh viên có kiến thức về tư duy phản biện, ham tìm hiểu, biết lắng nghe và có thể chấp nhận ý kiến trái ngược, biết đề cao giá trị công bằng, tôn trọng bằng chứng và lý lẽ, thích sự rõ ràng và chính xác, biết xem xét các quan điểm khác nhau góp phần đổi mới tư duy, nâng cao tinh thần phản biện giúp các bạn thành công trong việc học tập và làm việc. Do đó, để hoạt động giáo dục tư duy phản biện tại các trường đại học đạt kết quả tốt cần sự tham gia của trường đại học và các bạn sinh viên. Vì vậy, bài viết tập trung đánh giá năng lực tư duy phản biện của sinh viên và đề xuất một số định hướng giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

**Từ khóa:** tư duy phản biện; giáo dục tư duy phản biện; các trường đại học

Nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng, ngày nay, với sự phát triển nhanh chóng của công nghiệp số hóa và sự bùng nổ thông tin đa dạng trong nhiều lĩnh vực, việc chọn lọc, đánh giá, kiểm định thông tin là kỹ năng cần thiết cho con người, đặc biệt là các bạn sinh viên. Trong học tập cũng như trong cuộc sống, thông tin cần được tiếp nhận nhiều chiều, được xem xét cẩn trọng dưới nhiều góc độ. Để làm được điều này, các bạn sinh viên cần trang bị cho mình kỹ năng tư duy phản biện.

Một nghiên cứu tại Việt Nam của Vũ Văn Ban & cộng sự (năm 2017) đã cho rằng, nhà trường là nơi tiếp cận những kỹ năng về tư duy phản biện tốt nhất. Song,

thực tế cho thấy, kỹ năng tư duy phản biện của sinh viên chưa được quan tâm đúng mức từ nhiều khía cạnh. Xuất phát từ thực tế đó, nghiên cứu nhằm chỉ ra thực trạng năng lực tư duy phản biện của sinh viên và đề xuất một số phương hướng nhằm giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### 1. Khái niệm, nội dung, tiêu chí giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học

- Khái niệm tư duy phản biện

Tư duy phản biện thường phát triển dựa trên logic và cố gắng loại bỏ các quyết định mang tính chất cảm tính và cá nhân. Để làm được điều này, người có năng lực tư duy phản biện tốt là người sở hữu được những tố chất cơ bản: thói quen mở rộng kiến thức; tâm thế phản biện để tìm kiếm

<sup>(\*)</sup> Trường Đại học Ngoại thương cơ sở 2, Thành phố Hồ Chí Minh

chân lý; có tinh thần công bằng, xem xét mọi việc dưới nhiều góc nhìn, không muốn góc nhìn nào bị đàn áp vì lối tư duy vị kỷ; kỹ năng lắng nghe; tò mò; sử dụng khéo léo thuật hùng biện để theo đuổi mục đích rõ ràng. Tóm lại, năng lực tư duy phản biện là khả năng tiếp nhận, xử lý thông tin, phân tích và đánh giá tình huống có vấn đề dựa trên các giả thuyết và minh chứng khoa học hoặc phân khoa học nhằm cải thiện những vấn đề của đời sống xã hội theo chiều hướng tích cực.

Hiện nay, có rất nhiều công trình nghiên cứu về tư duy phản biện, trong đó có nhiều điểm tranh luận giữa các tác giả. Vì vậy, để hiểu về tư duy phản biện, đòi hỏi các nhà nghiên cứu phải tổng hợp, so sánh và đưa ra căn cứ để lựa chọn cách định nghĩa, cách hiểu về tư duy phản biện hợp lý nhất. Trên cơ sở tổng quan các nghiên cứu trong và ngoài nước về tư duy phản biện, nhóm tác giả ủng hộ quan điểm của Paul and Elder (năm 2019) cho rằng, tư duy phản biện là nghệ thuật phân tích và đánh giá tư duy để cải thiện nó. Đây là cơ sở để tác giả xây dựng khung phân tích về tư duy phản biện trước khi đi vào nghiên cứu các vấn đề khác.

Giáo dục tư duy phản biện được phân tích ở nhiều góc độ khác nhau, nhưng bản chất thì giống nhau. Tựu trung lại, khái niệm về giáo dục tư duy phản biện được phát biểu như sau: giáo dục tư duy phản biện là dạy cho người ta biết cách suy nghĩ, nhận thức, đánh giá về một vấn đề dựa trên những kiến thức đã có đồng thời khám phá và sáng tạo thêm nhiều khía cạnh xung quanh vấn đề, từ đó thay đổi cách suy nghĩ của chính họ và rèn luyện kỹ năng tư duy phản biện phát triển. Để giúp học sinh tư duy phản biện, các nhà giáo dục cần đóng vai trò là người hỗ trợ cho phép thảo luận và khuyến khích quá trình suy nghĩ tự do hơn.

- Nội dung giáo dục tư duy phản biện

Tư duy phản biện đã trở thành động lực thúc đẩy các nghiên cứu về tư duy phản biện ở nhiều khía cạnh, nhằm tìm hiểu và nâng cao năng lực này ở con người. Nghiên cứu về mối liên hệ giữa văn hóa và năng lực tư duy phản biện đã thu hút không ít sự quan tâm, về việc liệu văn hóa có phải là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự hình thành lối tư duy phản biện của các xã hội có nền văn hóa khác nhau hay không.

Các nghiên cứu và các cuộc tranh luận trên các tài liệu, bài báo về chủ đề này thường chỉ ra sự khác biệt trong việc thể hiện năng lực này giữa sinh viên phương Tây và sinh viên phương Đông. Cụ thể, sinh viên Đông Nam Á được đánh giá là học thụ động và có xu hướng không đào sâu kiến thức “*do not engage in deep learning*” (Ballard, 1995; Mills, năm 1997). Mặc dù các biểu hiện như không chủ động đặt câu hỏi hay trả lời cũng có thể thấy ở một số học sinh phương Tây trong một môi trường giáo dục đa quốc gia (Kumaravadivelu, năm 2003), nhưng không có một cuộc tranh luận cụ thể nào về việc những biểu hiện này xuất phát từ đặc điểm của văn hóa phương Tây.

Sự khác biệt về lối tư duy này được cho là đến từ yếu tố văn hóa. Trong một nghiên cứu, Hofstede đã chỉ ra đặc điểm khác nhau giữa văn hóa Đông Nam Á và phương Tây. Theo ông, đặc trưng của nền văn hóa Đông Nam Á là khoảng cách quyền lực lớn, chủ nghĩa cá nhân thấp và mức độ chấp nhận rủi ro cao. Trong khi những đặc điểm đó hoàn toàn ngược lại với nền văn hóa phương Tây. Đó chính là những đặc điểm thường thấy của một nước Đông Nam Á đã ảnh hưởng ít nhiều đến tư duy phản biện của người Việt, bao gồm các yếu tố: Chủ nghĩa tập thể; Nho giáo và truyền thống “Tôn sư trọng đạo” trong Nho giáo.

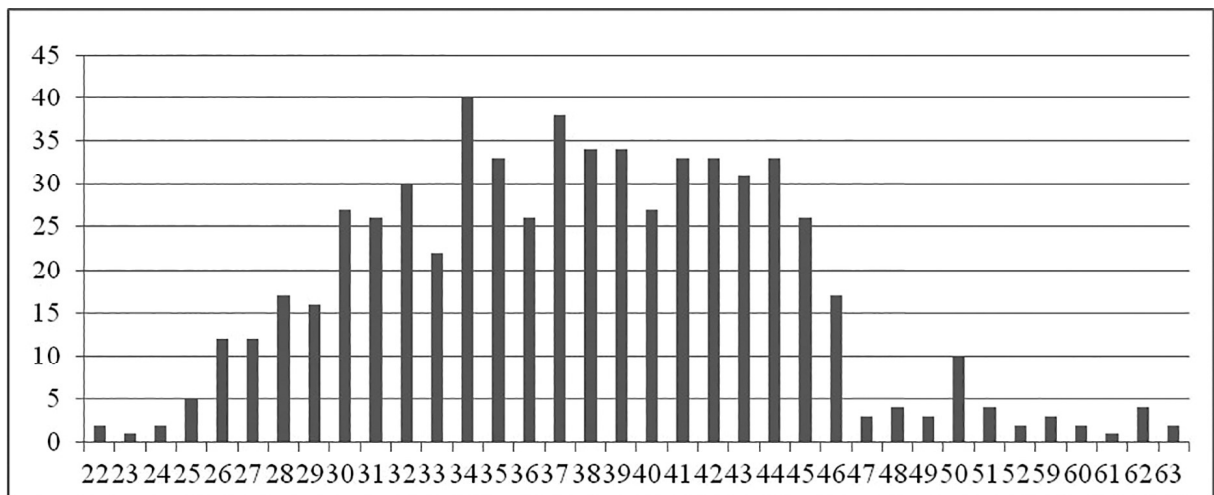
- Tiêu chí đánh giá năng lực tư duy phản biện

Watson Glaser Critical Thinking hiện là bài kiểm tra phổ biến nhất để đo lường các kỹ năng tư duy phản biện. Nhiều nhà tuyển dụng cho rằng đó là một trong những cách tốt nhất để dự đoán thành công trong việc làm, xác định người quản lý giỏi và chọn người phù hợp nhất cho vai trò công việc cụ thể. Phiên bản mới nhất đã được phát hành vào năm 2011 với một số cải tiến. Bài kiểm tra ban đầu được phát triển bởi Edward Glaser và Goodwin Watson và được nghĩ ra như một phương pháp đánh giá những kỹ năng quan trọng cần có để suy nghĩ một cách rõ ràng, có lý lẽ và có cấu trúc. Trong bài kiểm tra, một ứng cử viên sẽ được yêu cầu hoàn thành các câu hỏi dựa trên năm lĩnh vực chính được đề cập trước đó. Năm lĩnh vực được nhắc tới bao gồm: suy luận; giả định; diễn dịch; phân tích thông tin; lập luận.

Để đánh giá thực trạng kỹ năng tư duy phản biện của sinh viên hiện nay, nhóm nghiên cứu đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi nhằm đo lường các kỹ năng hình thành tư duy phản biện, bao

gồm: suy luận, giả định, diễn dịch, phân tích thông tin và lập luận. Thiết kế câu hỏi trong bảng khảo sát được trích rút từ Free Critical Thinking Test, cung cấp bởi Assessment Day từ Vương Quốc Anh. Đây là tổ chức gồm các nhà tâm lý học hàng đầu, chuyên cung cấp các bài kiểm tra thực hành theo mẫu kiểm tra của các nhà tuyển dụng dành cho sinh viên tốt nghiệp và người đang tìm kiếm việc làm. Bài khảo sát dựa hoàn toàn vào phiên bản tiếng Anh. Sau quá trình sàng lọc và loại bỏ những câu hỏi về các chủ đề chưa quen thuộc với sinh viên Việt Nam, nhóm nghiên cứu tiến hành dịch từ phiên bản tiếng Anh sang tiếng Việt để tránh trường hợp các sinh viên không quen sử dụng bản tiếng Anh. Các thuật ngữ thuộc về chuyên ngành được tra cứu lại một lần nữa bằng từ điển chuyên ngành và tham khảo ý kiến chuyên gia. Sau đó, bài khảo sát được đưa trước cho nhóm sinh viên gồm 08 bạn. Các bạn sinh viên sẽ làm thử, phản hồi lại các diễn đạt, thuật ngữ khó hiểu gây nhầm lẫn. Nhóm nghiên cứu đã ghi nhận và có những thay đổi thích hợp với các phản hồi nhận được. Bảng hỏi được chia thành 03

**Hình: phổ điểm năng lực tư duy phản biện**



Nguồn: Kết quả tính toán của nhóm nghiên cứu từ số liệu khảo sát

phần chính: Phần 1: Giới thiệu mục đích của nghiên cứu; Phần 2: Thông tin cơ bản về đối tượng được khảo sát; Phần 3: Nội dung chính của phiếu điều tra (gồm 24 câu hỏi, sắp xếp thành 05 nhóm lĩnh vực suy luận, giả định, diễn dịch, phân tích thông tin và lập luận).

## **2. Thực trạng năng lực tư duy phản biện của sinh viên đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

### *- Công cụ đánh giá*

Bảng hỏi Online thiết kế bằng Google Form định dạng Quiz được gửi đến sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, các bạn sinh viên làm trực tiếp trên hệ thống và nhận được kết quả ngay khi nộp bài. Tổng cộng đã có 620 bài khảo sát được gửi về cho nhóm nghiên cứu. Quá trình sàng lọc dữ liệu đã loại bỏ 05 bài khảo sát không ghi rõ hoặc để trống trường đại học đang theo học. Dữ liệu của 615 bài tham gia khảo sát sẽ được lọc, loại bỏ những yếu tố không phù hợp và sắp xếp lại. Thực hiện lập bảng tần số kết quả bài khảo sát để biết được số lượng bài của từng mức điểm cụ thể (*xem Hình*):

Số liệu điều tra cho thấy, năng lực tư duy phản biện của sinh viên các trường đại học khối ngành kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đang ở mức yếu - kém, với tổng số chưa tới 02% sinh viên tham gia khảo sát vượt qua mức điểm chuẩn của bài kiểm tra năng lực tư duy phản biện.

Bên cạnh việc đánh giá năng lực tư duy phản biện, đề tài thiết kế thêm bảng hỏi nhằm đánh giá sự ảnh hưởng của văn hóa Việt Nam đến năng lực tư duy phản biện của sinh viên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Bảng hỏi gồm 08 câu hỏi (sắp xếp từ mức độ nhận diện chung về tư duy phản biện đến độ hiểu, quan tâm, hạn chế trong lối tiếp cận, mối quan hệ giữa văn hóa Việt Nam với tư duy phản biện, trong môi

trường giáo dục và mong muốn phát triển tư duy phản biện). Sau khi sàng lọc và loại bỏ những bài khảo sát không đạt yêu cầu, tác giả thu thập được dữ liệu của 350 bài đạt tiêu chuẩn.

### *- Kết quả khảo sát*

Theo số liệu thống kê, tỷ lệ đối tượng sinh viên đã nghe qua khái niệm “tư duy phản biện” là 96%, chỉ có 4% chưa từng nghe đến. Số liệu trên cho thấy mức độ phổ biến của khái niệm tư duy phản biện. Hiểu đúng về khái niệm tư duy phản biện giảm nhẹ khoảng 12,4%. Dựa trên thống kê, cho thấy số lượng sinh viên nhầm lẫn tư duy phản biện với tranh luận là 15% và 1,4% định nghĩa theo cách khác. Mức độ quan tâm đến tư duy phản biện giảm tới 30% khi so với mức độ nhận biết. Việc này chỉ ra rằng, khái niệm không kích thích được hứng thú của đối tượng và tư duy phản biện không được đặt vào thứ tự ưu tiên tìm hiểu của các bạn sinh viên ở địa bàn khảo sát. Sự sẵn sàng tiếp nhận tư duy phản biện và phát triển khả năng đó qua học các khóa học liên quan chiếm hơn một nửa số lượng sinh viên, giao động gần 58,1%. Bên cạnh, 41% vẫn còn dằn dặt và suy nghĩ thêm, có thể học nếu có thời gian. 0,9% còn lại cho rằng tư duy phản biện không áp dụng được nhiều vào thực tiễn nên không quan tâm. Tỷ lệ đối tượng khảo sát gặp hạn chế trong quá trình phát triển tư duy phản biện và áp dụng vào thực tế là 75,9% và chỉ có 13,9% đã quen thuộc với lối tư duy này từ lâu. Số liệu hiển thị sự chênh lệch về hiểu khái niệm và áp dụng được vào thực tiễn khái niệm. Các trang mạng xã hội, phương tiện truyền thông là nơi sinh viên được tiếp cận tư duy phản biện nhiều nhất với lần lượt 75,6% và 71,7%. Từ số liệu trình bày cho thấy, sự tiếp cận của sinh viên với tư duy phản biện chưa có sự chọn lọc nguồn nhất định, tiếp nhận kiến thức về chủ đề trên nền thụ động.

Về các yếu tố ảnh hưởng đến tư duy phản biện trong môi trường giáo dục, theo kết quả thống kê thu thập được từ bảng hỏi gồm: (1) Ngại tranh luận với thầy cô vì như thế có thể bị thầy cô “ghim” hoặc cho là không lễ phép chiếm 74,5%; (2) Không muốn một mình đi trái với tập thể mặc dù có ý kiến khác vì đa số lúc nào cũng đúng chiếm 58,9%; (3) Không muốn bị đánh giá, sợ bị cho là kém cỏi, sợ sai chiếm 54,2%; (4) Cho rằng tất cả những gì thầy cô truyền tải là hoàn toàn chính xác nên không cần phản biện chiếm 38%; (5) Sự hứng thú với các hoạt động, câu hỏi mà thầy cô đặt ra chiếm 34,8%. Kết quả chỉ ra rằng trong môi trường giáo dục, văn hóa tôn sư trọng đạo được đại đa số sinh viên đề cập. Đồng thời, mặc định những kiến thức thầy, cô dạy đều đúng hay thái độ không dám cãi lại thầy, cô. Bên cạnh đó, là yếu tố động lực thúc đẩy từ hoạt động và câu hỏi đặt ra từ giáo viên hoặc nhà trường chưa khuyến khích được tinh thần học hỏi, vấn đáp giữa thầy và trò.

### **3. Một số chiến lược giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh**

*- Quán triệt mục tiêu giáo dục đại học phải gắn với nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*

Mục tiêu giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay đã được thể hiện rất cụ thể thông qua các chuẩn đầu ra. Tuy nhiên, trong bối cảnh tri thức nhân loại lớn mạnh theo thời gian tính bằng từng giờ, từng phút theo sự phát triển của khoa học - công nghệ, do đó, nguồn nhân lực chất lượng cao trong tương lai cần có những phẩm chất và năng lực cốt lõi, thể hiện cụ thể: có tư duy phản biện, biết đặt câu hỏi và giải quyết vấn đề; có trí tưởng tượng phong phú; có kỹ năng giao tiếp tốt bằng lời nói và văn bản; có phẩm chất đạo đức tốt.

*- Thống nhất các nguyên tắc chung trong hoạt động giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh*

Thuật ngữ tư duy phản biện ở các trường học công lập trên đất nước Việt Nam dường như vẫn chưa được chấp nhận một cách rộng rãi bởi định kiến của những người lớn tuổi, vì họ cho rằng tư duy phản biện có liên quan mật thiết đến sự phản kháng trong suy nghĩ và hành động, có thể tạo cho thế hệ trẻ một tính cách ương bướng. Thực chất, giáo dục tư duy phản biện là cách thức mà người dạy và người học cùng nhau tìm hiểu và giải quyết vấn đề qua tranh luận. Hoạt động này được coi là đòn bẩy cho một nền giáo dục quốc gia trở thành nền giáo dục tiên tiến. Đồng thời, thông qua các chiến lược đổi mới dạy và học, với phương châm “lấy người học làm trung tâm”, trao cho người học quyền tự chủ trong học tập. Do đó, các trường đại học cần có những nguyên tắc chung để giáo dục tư duy phản biện trở thành chính danh và áp dụng rộng rãi. Những nguyên tắc chung đó bao gồm: “Mỗi vấn đề một ngày” nhằm chỉ ra logic của vấn đề bằng cách xác định các yếu tố của nó; điều chỉnh góc nhìn của người đang thực hiện quá trình suy nghĩ; đưa ra giải pháp giao tiếp; lật ngược vấn đề; cuối cùng là nguyên tắc sử dụng kỹ năng “6 W” và mô hình SQUID để rèn luyện khả năng phân tích, đánh giá thông tin.

*- Giáo dục tư duy phản biện cho sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phải gắn với chiến lược xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện*

Ý thức được vị trí, vai trò của nguồn lực con người trong phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết liên quan đến chính sách phát triển toàn diện con người, bảo đảm những điều kiện thuận lợi nhằm nâng cao

đời sống vật chất và tinh thần của con người. Năm 2014, sau khi tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về văn hóa, Hội nghị Trung ương 9 khóa XI của Đảng đã ban hành Nghị quyết 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước được thiết lập thông qua các nội dung sau:

*Một là*, “bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách”.

*Hai là*, “xây dựng con người có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ”.

*Ba là*, “Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế”.

*Bốn là*, “Xây dựng và phát huy lối sống “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”; hình thành lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường”.

*Năm là*, xét đến cùng, văn hóa là nghệ thuật của cái đẹp, mọi hoạt động của văn hóa đều vận động theo quy luật của cái đẹp.

*Sáu là*, xây dựng con người phát triển toàn diện, quy lại trong bốn giá trị cốt lõi là Trí - Đức - Thể - Mỹ.

#### 4. Kết luận

Tư duy phản biện là kỹ năng cần thiết cho sinh viên các trường đại học và sau khi ra trường phát triển sự nghiệp. Đây là một trong 03 kỹ năng quan trọng nhất của tương lai theo Báo cáo lao động tương lai của Diễn đàn kinh tế thế giới. Tuy nhiên, hiện nay năng lực tư duy phản biện của sinh viên còn yếu kém, vì vậy cần có chương trình giáo dục từ lý thuyết đến thực hành cho sinh viên (đề cương chương trình gồm 15 tiết lý thuyết và hệ thống các trò chơi, cuộc thi,

các chương trình để các em sinh viên có thể nâng cao tinh thần phản biện và rèn luyện tư duy phản biện) □

#### Tài liệu tham khảo

1. Dewey, J. *Democracy in education. The elementary school teacher*, 4 (4), (1903), 193-204.
2. Dille, A., Kaufman, J. C., Kennedy, C., & Plucker, J. A. *What we know about critical thinking*. Partnership For 21st Century Learning. (2015).
3. Elder, L., & Paul, R. *Critical thinking: tools for taking charge of your professional and personal life*. (2020).
4. Ennis, R. *A super streamlined conception of critical thinking*. In. (2002)
5. Paul, R. *Critical thinking: What, Why and How” New directions for Community colleges*. In: TL. (1992).
6. Wagner, T. *The global achievement gap: Why even our best schools don't teach the new survival skills our children need-and what we can do about it*. ReadHowYouWant. com. (2010)
7. Watson, G. *Watson-Glaser critical thinking appraisal*. Psychological Corporation San Antonio, TX. (1980)